

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ HOÀN THIÊN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Trần Đình Tuấn^{1*}, Lê Thị Thu Hương², Phùng Trí Dũng³

¹Trường ĐH Kinh tế & QTKD - ĐH Thái Nguyên,

²Trường CĐ nghề Cơ điện – Luyện kim Thái Nguyên,

³Trường Đào tạo cán bộ Đội TNTP Hồ Chí Minh

TÓM TẮT

Trong những năm qua, thu ngân sách Thành phố Thái Nguyên đã đạt nhiều kết quả to lớn, nguồn thu ngày càng tăng lên, năm sau cao hơn năm trước, cơ cấu nguồn thu ngày càng ổn định hơn. Quản lý chi NSNN trên địa bàn Thành phố Thái Nguyên cũng có nhiều chuyển biến đáng kể, quy mô chi ngân sách không ngừng tăng lên và quản lý sử dụng ngân sách chặt chẽ, hợp lý, hiệu quả hơn. Tuy nhiên, cũng còn có nhiều vấn đề hạn chế trong công tác quản lý thu và chi ngân sách. Việc quản lý thu còn chưa chặt chẽ để thất thoát nguồn thu, chưa khai thác và mở rộng nguồn thu cho ngân sách. Chi ngân sách vẫn còn chưa hợp lý, gây lãng phí và hiệu quả thấp trong sử dụng ngân sách. Vì vậy, hoàn thiện công tác quản lý ngân sách nhà nước của Thành phố Thái Nguyên hiện nay là một yêu cầu cấp thiết có tính khách quan. Muốn thực hiện có hiệu quả vấn đề này cần xem xét để thực hiện các giải pháp theo đề xuất của tác giả.

Từ khóa: *Quản lý ngân sách, Ngân sách nhà nước, Quản lý ngân sách Thành phố Thái Nguyên.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngân sách Nhà nước (NSNN) là bộ phận cấu thành quan trọng nhất của nền tài chính quốc gia. Quốc gia muốn phát triển cần phải quản lý thống nhất nền tài chính quốc gia, xây dựng chính sách thu, chi ngân sách nhà nước lành mạnh, hợp lý, củng cố kỷ luật tài chính, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả ngân sách, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Thành phố Thái Nguyên là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Thái Nguyên, đóng vai trò là trung tâm kinh tế - chính trị - văn hóa - y tế - giáo dục - khoa học của tỉnh Thái Nguyên nói riêng và của vùng Đông Bắc nói chung. Trong những năm qua, Thành phố đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Tốc độ phát triển kinh tế đều tăng qua các năm. Công tác quản lý thu, chi ngân sách được đặc biệt chú trọng vì thu ngân sách của Thành phố Thái Nguyên luôn chiếm tới 50% tổng thu ngân sách của tỉnh, đáp ứng cơ bản nhiệm vụ chi ngân sách của tỉnh Thái Nguyên. Tuy nhiên

thực tế cho thấy quá trình quản lý ngân sách còn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Vì vậy, nghiên cứu để đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý ngân sách nhà nước, tạo điều kiện tăng thu ngân sách và sử dụng ngân sách nhà nước tiết kiệm, có hiệu quả, đáp ứng được mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân luôn là một yêu cầu bức thiết đối với lãnh đạo và các cơ quan quản lý của Thành phố Thái Nguyên.

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Thực trạng quản lý thu ngân sách

Trong những năm qua, thu ngân sách thành phố Thái Nguyên đã đạt nhiều kết quả to lớn, nguồn thu ngày càng tăng lên, cơ cấu nguồn thu ngày càng ổn định hơn. Tình hình thu ngân sách của thành phố Thái Nguyên 3 giai đoạn 2008-2010 được tổng hợp qua bảng 1.

Tổng thu NSNN có tốc độ tăng trưởng khá cao, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2010 tổng thu ngân sách trên địa bàn là 706.486.385 nghìn đồng, tăng hơn 1,8 lần so với năm 2009 và 2,3 lần so với năm 2008.

* Tel: 0912.039920

Bảng 1. Tổng hợp thu ngân sách trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

Đvt: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Tổng thu NSNN trên địa bàn	302.569.665	397.785.673	706.486.385
* Thu phân theo lĩnh vực thu			
A. Thu NS Trung ương			
I. Thu cân đối NSNN	291.926.980	388.147.295	486.849.460
1. Thu thuế, phí, khác	192.983.374	231.407.501	318.477.188
2. Thu tiền SD đất	99.043.606	156.739.793	168.372.272
II. Thu quản lý qua ngân sách	10.642.684	9.638.377	219.636.924
B. Thu NS địa phương			
I. NS TP được hưởng	384.277.077	490.626.760	857.047.279
II. NS xã được hưởng	46.095.081	52.915.590	61.752.374
* Thu phân theo sắc thuế			
A. Thu cân đối NSNN			
I. Thu thuế, phí, lệ phí, thu khác	192.983.374	231.407.501	318.477.188
1. Thuế XD các đơn vị ngoại tỉnh	3.340.100	5.543.800	8.792.300
2. Thuế ngoài quốc doanh	106.145.356	116.721.224	183.820.063
3. Lệ phí trước bạ	37.318.259	49.277.606	60.823.014
4. Thuế TNCN	-	17.662.922	27.694.018
5. Thuế nông nghiệp	84.354	98.678	92.573
6. Thuế nhà đất	5.230.999	6.891.902	7.039.935
7. Tiền thuê đất	9.813.536	13.153.060	12.180.446
8. Thuế chuyển quyền SD đất	18.084.244	-	-
9. Phí, lệ phí	5.527.604	6.166.787	5.642.814
10. Thu khác ngân sách	7.608.919	6.325.124	8.982.214
11. Thu phí và lệ phí khác (40% học phí)		9.566.395	3.409.808
II. Thu tiền sử dụng đất	99.043.606	156.739.793	168.372.272
III. Bổ sung từ NS cấp trên	112.609.315	127.475.169	172.982.610
IV. Thu kết dư NS	3.428.201	4.176.681	5.902.766
B. Thu từ năm trước chuyển sang			
	51.313.332	89.424.212	112.167.427
C. Thu quản lý qua NSNN			
	10.642.684	9.638.377	219.636.924

Nguồn: Báo cáo quyết toán thu - chi ngân sách Thành phố Thái Nguyên

Thực trạng quản lý chi ngân sách

Tình hình chi ngân sách Thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2008 – 2010 được tổng hợp qua số liệu tại bảng 2.

Số liệu thống kê được cho thấy, chi ngân sách Thành phố không ngừng tăng lên qua các năm. Năm 2010 tăng 1,8 lần so với năm 2009 và so với năm 2008 là 2,2 lần.

Giai đoạn vừa qua, ngân sách đã tập trung vào nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, đáp ứng nhu

cầu các khoản chi sự nghiệp trên các lĩnh vực, chi cho bộ máy QLHC, đảm bảo ANQP và bổ sung cân đối ngân sách xã, phường.

Điều này phù hợp với yêu cầu phát triển của Thành phố trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chỉnh trang đô thị, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật nhất là các lĩnh vực có liên quan đến việc phát triển kinh tế và cải thiện đời sống người dân.

Biểu 2. Tổng hợp chi ngân sách thành phố Thái Nguyên

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2008	2009	2010
Tổng chi ngân sách thành phố	381.221.251	486.269.584	851.782.001
A. Chi trong cân đối	279.344.553	374.102.157	503.291.346
I. Chi thường xuyên	207.271.577	241.318.241	301.927.926
1. Chi sự nghiệp kiến thiết kinh tế	40.918.923	48.954.290	68.255.520
2. Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo	110.207.434	148.167.705	178.600.645
3. Chi sự nghiệp y tế	4.746.130	1.113.000	850.780
4. Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình	1.726.747	2.350.000	2.954.900
5. Chi sự nghiệp VH, thông tin thể thao	2.938.925	4.710.700	8.209.184
6. Chi sự nghiệp an sinh - xã hội	6.159.153	9.601.108	9.493.481
7. Chi quản lý hành chính Nhà nước	18.072.316	23.634.166	29.844.019
8. Chi an ninh-quốc phòng	1.365.000	1.486.000	2.350.300
9. Chi khác ngân sách	916.126	1.301.271	1.369.095
10. Chi trợ cấp NS xã	20.220.815	-	-
II. Chi xây dựng cơ bản	82.951.156	102.642.290	175.315.960
III. Chi bổ sung cho NS cấp dưới	-	24.445.186	26.047.460
IV. Chi quản lý qua ngân sách	7.121.819	5.696.438	214.327.073
B. Chuyển sang năm sau	83.876.697	112.167.427	134.163.581
TỔNG CHI NS XÃ	44.974.226	51.369.999	60.642.149
A. Chi trong cân đối	39.426.711	43.857.983	54.093.613
I. Chi thường xuyên	30.912.222	37.884.289	6.548.535
II. Chi đầu tư xây dựng cơ bản	6.106.984	5.973.693	5.309.851
B. Chuyển nguồn NS sang năm sau	5.547.515	7.512.015	1.238.683

Nguồn: Báo cáo quyết toán thu - chi ngân sách Thành phố Thái Nguyên

Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, trong những năm qua Thành phố Thái Nguyên đã đạt nhiều kết quả khả quan trong công tác quản lý thu ngân sách, hoàn thành vượt mức dự toán thu được giao, năm sau cao hơn năm trước, đảm bảo nguồn lực tài chính để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Có thể xem xét kết quả thu ngân sách trên một số mặt như sau:

Thứ nhất, công tác quản lý thu thuế: Thành phố đã tập trung củng cố và tăng cường tổ chức bộ máy quản lý thu ngân sách. Chất lượng đội ngũ cán bộ thuế từng bước được nâng cao về trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức, góp phần quyết định đến việc hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách hàng năm được tính giao. Thuế từ khu vực kinh tế NQD là khoản thu chủ yếu, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu thuế của thành phố và cũng là nội dung trọng tâm trong công tác quản lý thu thuế của Chi cục Thuế Thành phố. Đến cuối

năm 2010, số đối tượng nộp thuế đã lên tới hơn 1.250 doanh nghiệp ngoài quốc doanh, 24 hợp tác xã và hơn 11.000 hộ kinh doanh cá thể. Để đảm bảo việc thu đúng, thu đủ thuế cho ngân sách, ngành thuế đã tổ chức quản lý từng đối tượng nộp thuế cho các đối tượng và tới từng cán bộ thuế. Ngoài ra ngành thuế còn thực hiện việc ủy nhiệm thu cho UBND các xã, phường và Ban quản lý chợ thu một số khoản thuế nhằm tăng cường khai thác nguồn thu, gắn thu ngân sách với nhu cầu chi, đồng thời đây cũng là một bước xã hội hóa công tác thuế, từ đó tạo điều kiện chống thất thu thuế có hiệu quả hơn. Công tác thanh tra, kiểm tra thuế cũng rất được coi trọng nhất là trong điều kiện các doanh nghiệp chuyển dần sang hình thức tự khai, tự nộp thuế. Riêng trong năm 2010, Chi cục Thuế đã tiến hành hơn 600 cuộc kiểm tra hàng tồn kho, kiểm tra quyết toán thuế, truy thu và phạt các đối tượng vi phạm gần 5 tỷ đồng. Chi cục thuế còn tiến

hành kiểm tra 7.225 lượt hộ ngừng, nghỉ kinh doanh, phát hiện truy thu hàng chục triệu đồng; kiểm tra và đề nghị hoàn thuế cho 59 doanh nghiệp với số tiền là 13,141 tỷ đồng; kiểm tra chống thất thu ở 76 doanh nghiệp tư nhân xử lý và truy thu 255 triệu đồng; kết hợp với UBND các xã, phường tổ chức cưỡng chế hành chính 23 hộ kinh doanh dây dưa nợ thuế với số tiền 59,3 triệu; kết hợp đội quản lý thị trường Thành phố Thái Nguyên xử lý 32 vụ kinh doanh trốn thuế, xử lý và truy thu 23,5 triệu đồng,...

Thứ hai, công tác quản lý thu phí, lệ phí: Mặc dù chiếm tỷ trọng không lớn trong thu ngân sách Thành phố nhưng thu phí, lệ phí đã góp phần tăng thu cho ngân sách địa phương. Vì vậy cũng phải có biện pháp tổ chức và quản lý tốt nguồn thu này tránh thất thu cho ngân sách. Các đơn vị được giao thu phí, lệ phí chủ yếu là các Ban quản lý chợ, các trường thuộc phòng Giáo dục, phòng Quản lý đô thị, phòng Tài nguyên môi trường, phòng Tư pháp, Công ty Môi trường đô thị, UBND các xã, phường. Nhìn chung các đơn vị đã tổ chức thực hiện công tác thu phí, lệ phí tương đối tốt, hoàn thành dự toán thu được giao và quyết toán kịp thời với cơ quan Thuế. Qua thanh tra, kiểm toán định kỳ chưa phát hiện cơ quan, đơn vị nào tự ý đặt ra các khoản phí, lệ phí ngoài quy định.

*** Về quản lý chi ngân sách nhà nước của Thành phố Thái Nguyên**

Quản lý chi NSNN trên địa bàn Thành phố Thái Nguyên trong những năm qua đã có nhiều chuyển biến đáng kể, quy mô chi ngân sách không ngừng tăng lên và quản lý sử dụng ngân sách chặt chẽ, hợp lý, hiệu quả hơn. Có thể đánh giá trên một số lĩnh vực sau: *Thứ nhất, chi đầu tư phát triển:* (1) Qua quản lý chi đầu tư phát triển cho thấy Thành phố đã tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng, về cấp phát thanh toán vốn đầu tư, về quyết toán vốn đầu tư; từ đó góp phần hạn chế tối đa việc lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng cơ bản ngay từ khâu quyết định đầu tư, bố trí vốn đầu tư,

thực hiện đầu tư và thanh quyết toán vốn đầu tư; (2) Bố trí cơ cấu chi đầu tư bám sát yêu cầu phục vụ việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Thành phố theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố đề ra; (3) Thành phố đã xây dựng và tập trung thực hiện các giải pháp đồng bộ để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. *Thứ hai, đối với quản lý chi thường xuyên:* (1) Về cơ bản đã đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên ngày càng tăng và mở rộng trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của thành phố. (2) Việc thực hiện chu trình ngân sách đã có nhiều bước chuyển biến đáng kể. Trong khâu lập dự toán các đơn vị đã bám sát các định mức phân bổ ngân sách và định mức sử dụng NSNN ban hành cũng như nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng địa phương. (3) Cơ cấu chi ngân sách đã từng bước đổi mới, chú ý mục tiêu phục vụ các chương trình KT-XH của thành phố như: chương trình xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, chương trình phát triển thương mại du lịch, chương trình phát triển kinh tế vùng núi cao, chương trình phổ cập giáo dục,...(4) Các cơ quan đơn vị và cá nhân hưởng thụ từ các khoản chi thường xuyên đã có ý thức trong việc sử dụng có hiệu quả, hạn chế được tiêu cực. (5) Việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 10/2002/NĐ-CP của Chính phủ đã đạt được những kết quả rất khả quan. Các đơn vị sự nghiệp có thu được giao quyền tự chủ tài chính đã từng bước cải tiến và nâng cao chất lượng dịch vụ, sắp xếp lại tổ chức bộ máy và người lao động theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, việc quản lý khai thác và mở rộng nguồn thu sự nghiệp được chú trọng hơn, ý thức sử dụng kinh phí tiết kiệm hơn, thu nhập của viên chức sự nghiệp được nâng lên đáng kể.

Những hạn chế, yếu kém trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước

*** Hạn chế, yếu kém về quản lý thu ngân sách nhà nước**

Thứ nhất, công tác kế hoạch hoá nguồn thu chưa được coi trọng đúng mức, chưa nắm chắc được khả năng nguồn thu trên địa bàn

bao gồm các nguồn thu đã có, nguồn thu sẽ phát sinh để từ đó có biện pháp đa dạng hóa các nguồn thu; Chưa có chiến lược phát triển nguồn thu,... *Thứ hai*, công tác xây dựng dự toán thu ngân sách chưa có cơ sở vững chắc, đôi khi còn mang yếu tố chủ quan, cảm tính. Ngoài ra còn có nguyên nhân khách quan là thường bị áp đặt của cấp trên về số thu ngân sách nhất là thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh. *Thứ ba*, Việc áp dụng thông tin trong quản lý thuế còn chậm, trình độ năng lực cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. *Thứ tư*, tình trạng thất thu thuế, thu sót, nợ đọng thuế đầy dẫy, gian lận thương mại còn phổ biến. *Thứ năm*, sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, sự phối hợp giữa các ban ngành với ngành thuế trong quá trình quản lý thu thuế còn hạn chế. *Thứ sáu*, công tác cải cách hành chính trong kê khai nộp thuế, hoàn thuế, sử dụng hoá đơn tuy có một số tiến bộ bước đầu, nhưng vẫn còn hạn chế, chưa đồng bộ, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho SXKD phát triển. *Thứ bảy*, phương pháp quản lý thu hiệu quả còn thấp. *Thứ tám*, công tác ủy nhiệm thu cũng bộc lộ một số hạn chế do mới thực hiện nên bước đầu không tránh khỏi những lúng túng trong việc triển khai, đặc biệt là nhân tố cán bộ còn nhiều bất cập.

*** Tồn tại, yếu kém về quản lý chi ngân sách nhà nước**

**Đối với quản lý chi đầu tư phát triển:* *Thứ nhất*, kế hoạch XD CB hàng năm của Thành phố chưa được xây dựng một cách chặt chẽ, khoa học, nhiều trường hợp chưa đảm bảo quy định, gây lãng phí và hiệu quả đầu tư thấp. *Thứ hai*, chất lượng công tác tư vấn chưa cao nhất là tư vấn lập dự án, lập thiết kế dự toán dẫn đến nhiều sai sót về khối lượng, đơn giá, định mức kinh tế kỹ thuật... Công tác thẩm định dự án, thẩm định thiết kế dự toán cũng còn nhiều sai sót. *Thứ ba*, tiến độ triển khai các dự án chậm, không đảm bảo hoàn thành trong năm nhất là một số dự án lớn dẫn đến chuyển tiếp, chuyển nợ nhiều, hậu quả là Thành phố không hoàn thành kế

hoạch đầu tư trong một số năm. *Thứ tư*, việc tính toán xác định giá trị chỉ định thầu của chủ đầu tư nhiều trường hợp chưa chính xác, chất lượng công tác đấu thầu chưa cao. *Thứ năm*, bộ máy quản lý chi đầu tư còn nhiều bất cập chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý. *Thứ sáu*, công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư chưa thật sự chặt chẽ. *Thứ bảy*, công tác lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình, hạng mục công trình hoàn thành của các chủ đầu tư thường chưa chậm so với quy định, chất lượng báo cáo còn nhiều sai sót, thiếu mẫu biểu theo quy định. Công tác thẩm định, phê duyệt quyết toán của cơ quan tài chính và UBND thành phố vẫn còn có trường hợp sai sót.

** Đối với quản lý chi thường xuyên:* *Thứ nhất*, công tác xây dựng định mức chi chưa phù hợp với thực tiễn và thường lạc hậu khá xa so với nhu cầu. *Thứ hai*, công tác lập dự toán chi thường xuyên còn hạn chế. Hạn chế lớn nhất là do trình độ xây dựng dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách còn yếu, thường không đảm bảo quy định cả về căn cứ, nội dung, phương pháp, trình tự, hệ thống mẫu biểu, thời gian. Trong thực tế công tác lập và thảo luận dự toán còn mang nặng tính hình thức thiếu dân chủ, áp đặt một chiều từ trên xuống. *Thứ ba*, việc chấp hành dự toán chi thường xuyên thực hiện chưa tốt, chưa khớp đúng về tổng mức dự toán, phân bổ chi tiết không sát với yêu cầu chi thực tế. *Thứ tư*, công tác quyết toán chi thường xuyên chưa đảm bảo theo quy định về thời gian, hệ thống mẫu biểu, chất lượng báo cáo chưa cao, nhiều trường hợp chưa khớp đúng giữa chi tiết và tổng hợp. Chất lượng công tác thẩm định, xét duyệt báo cáo quyết toán chưa cao, đôi khi còn mang tính hình thức, chưa kiên quyết xử lý xuất toán đối với các khoản chi không đúng quy định mà thường chỉ rút kinh nghiệm,...

3.3. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước

** Nguyên nhân hạn chế, yếu kém về quản lý thu ngân sách nhà nước*

+ *Đối với công tác quản lý thu thuế: Thứ nhất*, hệ thống thuế qua nhiều lần cải cách vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, còn những bất cập cho cả người thu và đối tượng nộp; *Thứ hai*, trình độ nhận thức của xã hội về thuế còn thấp, dẫn tới ý thức chấp hành pháp luật về thuế còn thấp; *Thứ ba*, nghĩa vụ trách nhiệm pháp luật và quyền lợi của đối tượng nộp thuế, cơ quan thuế, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác thuế chưa được quy định đầy đủ và thiếu nhất quán giữa các sắc thuế; *Thứ tư*, các giải pháp quản lý kinh tế – xã hội chưa được cải cách đồng bộ để hỗ trợ cho công tác quản lý thuế như; *Thứ năm*, đội ngũ cán bộ quản lý thu ngân sách còn yếu; *Thứ sáu*, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác thuế chưa được quan tâm đúng mức; *Thứ bảy*, chưa có biện pháp để bồi dưỡng, mở rộng nguồn thu một cách thỏa đáng,...

+ *Đối với công tác quản lý thu phí, lệ phí: Thứ nhất*, UBND tỉnh, Sở Tài chính chưa thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục, điều chỉnh mức thu, dẫn tới có những khoản thu bất hợp lý, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc không đúng quy định của pháp luật; *Thứ hai*, các cấp chính quyền địa phương cũng chưa thật sự quan tâm đến công tác thu phí, lệ phí, xem đây là khoản thu nhỏ nên thiếu quan tâm chỉ đạo thực hiện; *Thứ ba*, các đơn vị được giao nhiệm vụ thu chưa thực hiện hết trách nhiệm được giao.

*** Nguyên nhân hạn chế, yếu kém về quản lý chi ngân sách nhà nước**

+ *Đối với quản lý chi đầu tư: Thứ nhất*, hệ thống các văn bản pháp luật trong quản lý đầu tư và xây dựng còn thiếu đồng bộ, còn chồng chéo, khó thực hiện trong thực tế quản lý; *Thứ hai*, chế tài xử phạt khi vi phạm trên lĩnh vực đầu tư và xây dựng còn quá thiếu, đến nay Chính phủ chưa ban hành được nghị định về xử phạt hành chính trên lĩnh vực này; *Thứ ba*, các cấp chính quyền địa phương chưa thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý đầu tư và xây dựng nhất là trong việc xây dựng kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm,

trong công tác chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư; *Thứ tư*, năng lực của các chủ đầu tư, nhất là khối xã, phường không đồng đều và còn yếu, trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư và xây dựng chưa đáp ứng được yêu cầu dẫn đến nhiều sai phạm trên lĩnh vực này; *Thứ năm*, năng lực của các đơn vị làm công tác tư vấn còn yếu, chưa thể hiện tâm huyết với nghề dẫn đến hồ sơ dự án, hồ sơ thiết kế dự toán sơ sài, thiếu so với quy định, không có nhiều ý tưởng sáng tạo trong kiến trúc; *Thứ sáu*, trình độ năng lực của cơ quan tham mưu, người có thẩm quyền quyết định đầu tư trong các khâu: thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu, còn nhiều dự án đầu tư không mang lại hiệu quả, gây lãng phí. Nhiều trường hợp các cơ quan này chưa thật sự kiên quyết còn nể nang trong quyết định đầu tư, bố trí vốn đầu tư; *Thứ bảy*, công tác thanh tra kiểm tra trên lĩnh vực này tuy được tiến hành thường xuyên nhưng kết luận, xử lý sai phạm còn chưa nghiêm minh. Chưa có cơ chế rõ ràng, cụ thể để thực hiện công tác giám sát đầu tư của cộng đồng, của các đoàn thể nhân dân nhất là các công trình có huy động đóng góp của nhân dân; *Thứ tám*, chính sách đền bù giải tỏa của tỉnh còn nhiều bất cập, còn thiếu nhất quán, dẫn đến tâm lý “ ở lý gặp lành “, cứ khiếu nại là được giải quyết thêm nên hay phát sinh khiếu kiện làm chậm tiến độ dự án.

+ *Đối với công tác quản lý chi thường xuyên: Thứ nhất*, hệ thống các văn bản pháp luật về chi quản lý thường xuyên còn những vấn đề cần phải tiếp tục được nghiên cứu điều chỉnh, các văn bản dưới luật còn thiếu, chưa đồng bộ, đôi khi còn chồng chéo, ban hành chậm so với yêu cầu; *Thứ hai*, hệ thống định mức phân bổ ngân sách, định mức sử dụng ngân sách, định mức kinh tế kỹ thuật, thường lạc hậu nhưng chậm được sửa đổi bổ sung cho phù hợp. *Thứ ba*, công tác tuyên truyền, quán triệt luật NSNN đến các đơn vị sử dụng ngân sách chưa sâu sắc, chưa đạt được mục tiêu đề ra, do vậy nhận thức về luật NSNN và các văn bản pháp luật về quản lý, sử dụng

NSNN của các cơ quan đơn vị và của cán bộ còn hạn chế; *Thứ tư*, một số ngành, đơn vị sử dụng các khoản chi NSNN chưa chấp hành tốt các qui định của luật, chưa nâng cao ý thức quản lý sử dụng vốn tiết kiệm, có hiệu quả; *Thứ năm*, chưa quy định rõ trách nhiệm của các thủ trưởng các đơn vị trong việc quản lý sử dụng ngân sách, chế tài khi vi phạm còn thiếu dẫn đến khi có vụ việc vi phạm về tài chính xảy ra thường khó quy trách nhiệm cá nhân; *Thứ sáu*, chưa thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm minh các trường hợp khi thấy dấu hiệu chi sai nguyên tắc tài chính; *Thứ bảy*, một số lĩnh vực còn chưa có quy định cụ thể về công khai, có nơi còn mang tính hình thức làm hạn chế hiệu quả giám sát các đơn vị sử dụng ngân sách, các cấp ngân sách; *Thứ tám*, các đơn vị thực hiện tự chủ tài chính theo Nghị định 10/2002/NĐ-CP vẫn còn tư tưởng bám vào NSNN, chậm đổi mới tư duy; *Thứ chín*, phân cấp quản lý nói chung và phân cấp ngân sách địa phương chưa phù hợp đã tác động lớn đến quá trình quản lý chi ngân sách của thành phố.

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC Ở THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Đề hoàn thiện công tác quản lý NSNN ở Thành phố Thái Nguyên trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp theo đề xuất như sau:

* Nhóm giải pháp quản lý thu ngân sách nhà nước, cần thực hiện một số vấn đề sau : *Thứ nhất*, đổi mới cơ chế quản lý thu ngân sách ; *Thứ hai*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ đối tượng nộp thuế; *Thứ ba*, tăng cường công tác thanh tra , kiểm tra các nguồn thu , kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; *Thứ tư*, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý thu thuế; *Thứ năm*, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thu nhằm nâng cao hiệu

quả công tác thu ngân sách; *Thứ sáu*, mở rộng công tác ủy nhiệm thu cho các xã , phường nhằm tăng cường trách nhiệm của địa phương trong thu ngân sách , chống thất thu và giảm chi phí quản lý thu; *Thứ bảy*, nuôi dưỡng và mở rộng nguồn thu trên địa bàn; *Thứ tám*, tăng cường vai trò lãnh đạo của Thành ủy, UBND thành phố đối với ngành thuế; xây dựng, củng cố mối quan hệ giữa ngành thuế với các ngành có liên quan và với UBND các xã, phường.

* Nhóm giải pháp quản lý chi ngân sách nhà nước, cần thực hiện một số vấn đề sau : (1) Nâng cao hiệu quả quản lý chi đầu tư phát triển; (2) Đổi mới quản lý chi thường xuyên; (3) Củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ quản lý tài chính ngân sách; (4) Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát chi ngân sách của kho bạc Nhà nước thành phố; (5) Tăng cường công tác công tác thanh tra tài chính, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; (6) Tăng cường sự lãnh đạo của Thành ủy và sự điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quản lý chi ngân sách nhà nước; (7) Thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính các cấp; (8) Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan tài chính, thuế, kho bạc Nhà nước và các cơ quan liên quan trong công tác quản lý ngân sách.

KẾT LUẬN

Hoàn thiện công tác quản lý thu , chi ngân sách nhà nước của Thành phố Thái Nguyên hiện nay là một yêu cầu cấp thiết có tính khách quan. Điều này không chỉ bắt nguồn từ sự hạn chế yếu kém trong quá trình thực hiện công tác này mà còn là sự đòi hỏi của các qui luật kinh tế , Nghị quyết của Đảng và chính sách Nhà nước về đổi mới cơ chế quản lý thu chi ngân sách. Đây là một hoạt động quản lý có liên quan đến mọi cấp, mọi ngành, mọi lĩnh vực, do vậy cần phải được quan tâm đúng mức. Việc đánh giá thực trạng và chỉ ra các nguyên nhân khách quan và chủ quan về yếu

kém của công tác nói trên để làm cơ sở đề ra các giải pháp có tính khả thi. Để thực hiện các biện pháp hoàn thiện công tác quản lý thu chi ngân sách có hiệu quả đòi hỏi phải thực hiện tổng hợp các giải pháp ở tầm vĩ mô và vi mô. Sự lãnh đạo chỉ đạo của UBND Thành phố, các cấp, các ngành chức năng, các tổ chức CT-XH từ thành phố cho đến xã phường cần phải quan tâm đúng mức công tác này coi công tác này là trách nhiệm, là nhiệm vụ trọng tâm của mình chứ không riêng của cơ quan tài chính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chi cục Thuế Thành phố Thái Nguyên , *Các báo cáo tình hình thực hiện công tác thu ngân sách nhà nước các năm từ 2008 đến 2010.*
- [2]. Phòng Thống kê Thành phố Thái Nguyên (2010), *Niên giám thống kê.*
- [3]. Phòng Tài chính Thành phố Thái Nguyên , *Các báo cáo tình hình thu , chi ngân sách nhà nước Thành phố Thái Nguyên các năm từ 2008 đến 2010.*
- [4]. UBND Thành phố Thái Nguyên, *Các báo cáo quyết toán thu , chi ngân sách Thành phố Thái Nguyên các năm từ 2008 đến 2010.*

SUMMARY

SOME PROBLEMS IN COMPLETING NATIONAL BUDGET MANAGEMENT IN THAI NGUYEN CITY

Dr. Tran Dinh Tuan^{1*}, Le Thi Thu Huong², Phung Tri Dung³

¹*College of Economics and Business Administration -TNU*

²*Thai Nguyen Mechanical Engineering College,*

³*The training school for leaders of Ho Chi Minh Young Pioneers*

In recent years, raising national budget in Thai Nguyen city has achieved many significant results, increasing revenue, higher than in previous years, revenue structure is more stable. Management of budget expenditures on Thai Nguyen city also has many significant changes, budget size keeps growing and management and use of budgets is tighter and more reasonable and effective. However, there are also many problems restricted to the management of revenue and expenditure budget. Management of the budget collection is not completely tight, causes revenue losses, not to exploit and expand the budget revenues. Budget expenditure is still not reasonable, leads waste and low efficiency in use of funds. Therefore, complete management of the state budget of Thai Nguyen City is now an objective requirement. To make effective this issue, it is necessary to consider and implement solutions proposed by the authors.

Keywords: *National budget management, national budget, Thai Nguyen city*

* Tel: 0912.039920